TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 97/2023/QĐST-HNGĐ	*Sông Công, ngày 20tháng 9năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 111/2023/TLST-HNGĐ ngày 31tháng8năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Ngọc M, sinh năm 1996,

Bị đơn: Anh Vũ Việt L, sinh năm 1992,

Đều trú tạiTDP Do, phường B, TP S, Thái Nguyên

Căn cứ vào Điều 146, 147, 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51,54, 55, 57, 58; Điều 81, 82, 83Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày12tháng 9năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày12 tháng 9năm 2023là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7(bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị Ngọc M và anh Vũ Việt L.

2.Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Ngọc M và anh Vũ Việt L đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị M, anh L có 02 con chung Vũ Minh K, sinh ngày 30/8/2018; Vũ Minh K1 sinh ngày 10/10/2020. Khi ly hôn chị M, anh L thỏa thuận: Chị M được trực tiếp chăm sóc , nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung Vũ Minh K, Vũ Minh K1 cho đến khi hai con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc

đến khi các bên có sự thay đổi khác. Anh L có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có

- Về án phí: Chị Lê Thị Ngọc M tự nguyện nộp 150.000đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền án phí ly hôn sơ thẩm vào Ngân sách Nhà nước. Hoàn trả chị M 150.000đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Sông Công, Thái Nguyên theo biên lai thu số 0001149 ngày 31/8/2023.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
-VKSND TPSCTN;
-THADS TPSCTN;
-Các đương sự;
-UBND P.Bách Quang, TPSCTN;
-Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thùy Dung